SĐC
186

ẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ẢNG BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC
ĐẢNG BỘ HUYỆN BÙ ĐĂNG

VĂN KIỆN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÙ ĐĂNG LẦN THỨ VI

(Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

LƯU HÀNH NỘI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC
ĐẢNG BỘ HUYỆN BÙ ĐĂNG

*

THƯ VIỆN TỈNH BÌNH PHƯỚC
ĐC/186

VĂN KIỆN
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÙ ĐĂNG LẦN THỨ VI

(Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH PHƯỚC
THƯ VIỆN

LƯU HÀNH NỘI BỘ

DIỄN VĂN KHAI MẠC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÙ ĐĂNG LẦN THỨ VI (NHIỆM KỲ 2010 - 2015)
(Do đồng chí Nguyễn Quang Toản - Bí thư Huyện ủy khóa V trình bày ngày 28/6/2010)

Kính thưa: *- Đoàn chủ tịch !*
- Các vị khách quý!
- Toàn thể Đại hội!

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bù Đăng lần thứ VI (nhiệm kỳ 2010 - 2015) diễn ra vào thời điểm có ý nghĩa hết sức quan trọng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, hướng tới Đại lễ 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội. Đối với Đảng bộ và nhân dân huyện nhà, Đại hội hôm nay còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu sự phát triển của huyện sau 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa V (nhiệm kỳ 2005 - 2010) và chuẩn bị bước phát triển mới trong nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bù Đăng lần thứ VI là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân huyện nhà.

Thật vinh dự cho Đảng bộ huyện Bù Đăng, tại đại hội này, chúng ta long trọng được đón tiếp đồng chí Nguyễn Tấn Hưng - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy về dự và chỉ đạo Đại hội, xin Đại hội nhiệt liệt chào mừng.

Về phía các cơ quan Trung ương, tôi xin trân trọng giới thiệu:

- Đ/c Nguyễn Văn Trí - Phó Vụ trưởng Vụ địa phương III, Ban tổ chức Trung ương, xin Đại hội nhiệt liệt đón chào.

- Đ/c Võ Minh Khương - Phó Vụ trưởng Vụ 7, UBKT Trung ương, xin Đại hội nhiệt liệt chào mừng.

- Đ/c Lê Tất Thắng - Phó Vụ trưởng, Ban Tuyên giáo Trung ương, xin Đại hội nhiệt liệt đón chào.

- Đ/c Nguyễn Thế Hiệp - Phó Vụ trưởng phía Nam Văn phòng Trung ương, xin Đại hội nhiệt liệt chào mừng.

- Đ/c Nguyễn Như Hùng - Vụ trưởng, Trưởng cơ quan thường trực miền Nam Tạp chí Cộng sản, xin Đại hội nhiệt liệt chào mừng.

Về phía lãnh đạo tỉnh Bình Phước, tôi xin trân trọng giới thiệu:

- Đ/c Võ Đình Tuyến - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, xin Đại hội nhiệt liệt đón chào.

- Đ/c Trương Tấn Thiệu - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ

tịch UBND tỉnh, xin Đại hội nhiệt liệt chào mừng.

- Đại hội nhiệt liệt chào mừng các đ/c Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo các Ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy cũng về dự và chỉ đạo Đại hội.

Thay mặt Đoàn chủ tịch, tôi trân trọng giới thiệu:

- Đ/c Bùi Thanh Phong - Nguyên Bí thư Tỉnh ủy về thăm và dự Đại hội, Đại hội chúc sức khỏe và nhiệt liệt đón chào.

- Đ/c Nguyễn Hữu Luật - Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy về dự, Đại hội kính chúc sức khỏe và nhiệt liệt chào mừng.

- Đ/c Nguyễn Việt Cường - Nguyên Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy.

- Đ/c Bùi Huy Thống - Nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các đ/c nguyên Bí thư, Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, các đồng chí ủy viên thường vụ Huyện ủy qua các thời kỳ, các đồng chí nguyên lãnh đạo các ban, ngành của tỉnh. Xin chúc sức khỏe và nhiệt liệt đón chào các đồng chí.

Về phía các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, xin nhiệt liệt chào đón các đồng chí Bí thư, Phó bí thư, các ban Đảng của các huyện, thị ủy trong tỉnh, Đảng ủy Công ty Cao su Bình Long, Đảng ủy khối Dân

chính Đảng tỉnh Bình Phước về tham dự đại hội!

Xin nhiệt chào mừng sự có mặt của lãnh đạo Công ty Cao su Phú Riềng, Công ty Cao su Sông Bé về tham dự đại hội với chúng ta!

Đặc biệt, Đại hội hân hoan chào đón sự có mặt của 279 đại biểu, đại diện cho 49 cơ sở Đảng và gần 2.400 đảng viên trong toàn Đảng bộ về tham dự Đại hội

Kính thưa Đại hội!

Sự có mặt đông đủ của quí vị đại biểu là nguồn cổ vũ, động viên to lớn cho Đảng bộ và nhân dân huyện nhà để quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI. Xin thay mặt Đảng bộ và nhân dân huyện nhà, chân thành cảm ơn sự quan tâm của các đồng chí, kính chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính thưa Đại hội!

Đảng bộ huyện Bù Đăng là một trong những đơn vị được Tỉnh ủy chọn là đơn vị vừa tổ chức Đại hội điểm ở khối huyện, thị, vừa thí điểm đại hội cấp trên cơ sở trực tiếp bầu bí thư cấp ủy. Đây là một vinh dự lớn của Đảng bộ huyện, được tỉnh chọn thí điểm lãnh đạo thực hiện chủ trương mới của Trung ương, đồng thời để Tỉnh ủy rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội ở các đảng bộ trực thuộc tỉnh.

Quán triệt Chỉ thị 37- CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 81- KH/TU của Tỉnh ủy về lãnh đạo đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, trong nhiều tháng qua, Đảng bộ huyện đã chỉ đạo tuyên truyền và tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích xuất sắc chào mừng đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo 49 cơ sở Đảng tổ chức Đại hội thành công. Kết quả đại hội cấp cơ sở là tiền đề quan trọng góp phần vào sự thành công của Đại hội Đảng bộ huyện.

Cùng với việc chỉ đạo Đại hội Đảng cấp cơ sở, công tác chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI cũng được tiến hành khẩn trương, đúng quy trình theo hướng dẫn của cấp trên, đặc biệt là công tác chuẩn bị về nhân sự và nội dung Văn kiện Đại hội, đồng thời mở đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị và báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa V, dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, dự thảo các văn kiện của Trung ương và dự thảo báo cáo một số vấn đề về bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng trình Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng, qua đó đã

có hàng ngàn lượt ý kiến tham gia, có nhiều ý kiến tâm huyết, đầy trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân tham giả đóng góp vào Văn kiện Đại hội Đại hội Đảng bộ huyện khóa VI, đặc biệt là ý kiến thảo luận của các tổ đại biểu dự đại hội Đảng bộ huyện, đã góp phần nâng cao chất lượng Báo cáo chính trị, nâng cao về nhận thức và tạo sự thống nhất về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên về những quan điểm chủ trương, về mục tiêu và những chỉ tiêu định hướng, về nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp trong nhiệm kỳ tới. Vì vậy, dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện là kết tinh trí tuệ của Đảng bộ và nhân dân huyện nhà. Thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội xin cám ơn các cấp, các ngành, Mặt trận, các đoàn thể và nhân dân huyện nhà về sự đóng góp quý báu đó.

Kính thưa Đại hội!

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ huyện tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ V đã đề ra, kết thúc nhiệm kỳ, các chỉ tiêu quan trọng cơ bản đều đạt và vượt. Tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, kết cấu hạ tầng được tăng cường đầu tư phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới, đời sống của người dân được cải thiện rõ

rệt. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Quy mô, chất lượng giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực; công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân có nhiều tiến bộ; văn hoá, văn nghệ - thể dục, thể thao đi vào hoạt động có chiều sâu; các chế độ, chính sách được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện; các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai có hiệu quả. Quốc phòng - an ninh được giữ vững. Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, ngày càng hoạt động có hiệu quả hơn. Cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Với tinh thần dân chủ, thẳng thắn và trách nhiệm cao trước Đảng bộ và nhân dân, tại Đại hội này, tôi đề nghị các đồng chí đại biểu về dự Đại hội hãy nêu cao vai trò trách nhiệm, tập trung trí tuệ tiếp tục thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh và các văn kiện của Trung ương, đặc biệt xác định mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ và các giải pháp thiết thực, nhất là các giải pháp đột phá mang tính khả thi trong nhiệm kỳ tới của Đảng bộ huyện.

Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa V sẽ nghiêm túc kiểm điểm trước Đại hội về vai trò lãnh

đạo, điều hành trong nhiệm kỳ qua, gắn với kiểm điểm thực hiện cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" để Đại hội góp ý kiến, chỉ rõ những khuyết điểm yếu kém, nhằm rút ra bài học kinh nghiệm và định hướng các mục tiêu cần tập trung lãnh đạo trong thời gian tới.

Kính thưa Đại hội!

Trong Đại hội, nhiệm vụ nào cũng quan trọng, song công tác nhân sự có tầm quan trọng đặc biệt, góp phần rất lớn vào sự thành công của Đại hội. Chỉ thị 37-CT/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn 33-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn 46-HD/BTCTU của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã nêu rõ: Việc lựa chọn, giới thiệu nguồn nhân sự cấp ủy khóa mới phải đảm bảo có đủ tiêu chuẩn cấp ủy viên theo Điều lệ Đảng đã quy định, đảm bảo các nội dung tiêu chuẩn cán bộ được quy định trong Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII và Quyết định số 132-QĐ/TU ngày 16/5/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó cần nhấn mạnh tiêu chuẩn về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ được giao; uy tín trong Đảng, trong nhân dân.

Nhiệm vụ bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI có đủ năng lực để hoàn thành trọng trách mà Đảng và nhân dân giao phó là rất quan trọng, vì sự nghiệp chung của Đảng bộ và nhân dân huyện nhà. Tại Đại hội này, các đồng chí hãy phát huy tinh thần dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm của đảng viên, nghiên cứu, thảo luận thật kỹ Đề án nhân sự, sáng suốt lựa chọn những đồng chí có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất để bầu vào Ban chấp hành và các cơ quan lãnh đạo của Đảng.

Việc thực hiện thí điểm bầu trực tiếp Bí thư cấp ủy tại Đại hội là một chủ trương mới của Đảng nhằm tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, mục đích mở rộng dân chủ trong Đảng, phát huy quyền làm chủ trực tiếp của đại biểu tham dự đại hội nhằm nâng cao năng lực của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Về bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ IX, Đại hội cần cân nhắc lựa chọn những đồng chí đủ tiêu chuẩn, phẩm chất chính trị, có năng lực, uy tín và có khả năng đóng góp ý kiến vào các quyết nghị của Đại hội. Đây là những vấn đề rất quan trọng, góp phần quyết định sự thành công của Đại hội.

Kính thưa Đại hội!

Với chủ đề Đại hội Đảng bộ huyện Bù Đăng lần thứ VI là Đại hội của *trí tuệ, đoàn kết, đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*, Đảng bộ huyện Bù Đăng tiếp tục vượt qua khó khăn thử thách, huy động mọi nguồn lực tại chỗ, nguồn lực từ bên ngoài để tập trung cho đầu tư phát triển, phấn đấu đưa huyện Bù Đăng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh, góp phần quan trọng vào sự thành công của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bù Đăng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2010 - 2015, kính chúc quí vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ VI (NHIỆM KỲ 2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 81-KH/TU ngày 19/11/2009 của Tỉnh ủy Bình Phước về lãnh đạo tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Báo cáo Chính trị là một trong 4 nội dung quan trọng của Đại hội. Nhằm đánh giá, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm lãnh đạo trong 5 năm qua (2005 - 2010), đồng thời đề ra những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện 5 năm tới (2010 - 2015), Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (từ 28 - 30/6/2010) đã nhất trí thông qua báo cáo chính trị với các nội dung dưới đây:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN V (2005 - 2010)

Trong 5 năm qua, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong huyện triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ V trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn đan xen, trong đó thuận lợi là cơ bản. Nhìn chung, Đảng bộ huyện đã có dự báo sát, đúng tình hình nên đã

chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo và có nhiều giải pháp tích cực, sát với tình hình thực tế của huyện.

Được sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, cộng với nguồn lực của địa phương đã tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Đất đai là lợi thế cho sự phát triển nông - lâm nghiệp, đã hình thành vùng chuyên canh trồng cây công nghiệp cho sản phẩm có giá trị xuất khẩu.

Tuy nhiên, do đặc thù của một huyện miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu dân số, mặt bằng dân trí nhìn chung còn thấp, huyện chưa có điều kiện khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Sản xuất nông nghiệp là chủ yếu nhưng còn phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, lại chịu ảnh hưởng của khủng hoảng và suy thoái kinh tế; thiên tai, dịch bệnh trong 2 năm cuối của nhiệm kỳ. Tình trạng di dân tự do hàng năm tăng, đã gây áp lực lớn đến việc quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp. Bên cạnh đó, huyện thực hiện nhiều dự án có liên quan đến giải toả, thu hồi đất lâm nghiệp bị xâm canh trái phép, từ đó nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp, những bức xúc, khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người, phần nào đã ảnh hưởng đến tình hình an ninh nông thôn, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc, vùng có dự án. Địa bàn huyện giáp ranh với Tây Nguyên nên một số tình hình phức tạp bị ảnh hưởng trực tiếp. Mặt khác, chưa lường

hết những khó khăn, phức tạp xảy ra nên xây dựng một số chỉ tiêu chưa sát với thực tế.

Trong bối cảnh đó, Đảng bộ và nhân dân trong huyện đã có nhiều nỗ lực, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

1/ Thành tựu:

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các lĩnh vực đều phát triển, thu ngân sách đạt mục tiêu đề ra, kết cấu hạ tầng được ưu tiên đầu tư xây dựng, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng lên.

Tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm là 13,7%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, trong đó, 3 năm đầu nhiệm kỳ, tốc độ tăng trưởng bình quân trên 14%, đây là mức tăng trưởng cao. Trong 2 năm cuối nhiệm kỳ, do chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế nên mức tăng trưởng kinh tế đạt thấp hơn so với các năm trước. Thu nhập bình quân đầu người dự kiến năm 2010 đạt 11,18 triệu đồng/người/năm, vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, cụ thể năm 2010: Nông - lâm nghiệp: 54,4% (giảm 8,6%); công nghiệp - xây dựng: 19,3% (tăng

3,3%); thương mại - dịch vụ: 26,3% (tăng 5,3% so với đầu nhiệm kỳ). Trong nội bộ ngành đã có sự chuyển dịch cơ cấu, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ, nâng cao chất lượng sản phẩm.

a) Nông - lâm nghiệp - thủy sản, Tài nguyên - Môi trường

Ngành nông - lâm - thủy sản, do gặp nhiều biến động bất lợi trong nửa cuối của nhiệm kỳ nên tốc độ tăng trưởng bình quân chưa đạt chỉ tiêu đề ra nhưng vẫn giữ mức bình quân hàng năm 11,4%. Tổng diện tích đất canh tác là 85.914 ha, đạt 107%, trong đó diện tích cây hàng năm là 8.109 ha, diện tích cây lâu năm là 77.805 ha. Công tác thủy lợi được quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp, đồng thời xây dựng nhiều công trình cấp nước sinh hoạt.

Chăn nuôi phát triển khá, đã từng bước chuyển sang chăn nuôi tập trung. Phát huy các tiềm năng của địa phương, tận dụng cây lương thực, cây rau ngắn ngày làm nguyên liệu để phát triển chăn nuôi, tận dụng mặt nước để nuôi trồng thủy sản. Đưa các cây, con giống mới thay thế giống cây trồng, vật nuôi ở địa phương, đã mang lại hiệu quả kinh tế cao. Hoạt động của các câu lạc bộ khuyến nông ngày càng có hiệu quả, đã hướng dẫn bà con nông dân áp

PC/186
THƯ VIỆN TỈNH
BÌNH PHƯỚC

dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt và chăn nuôi, trình diễn nhiều mô hình về sản xuất và chăn nuôi có hiệu quả. Tổng đàn gia súc tăng bình quân hàng năm 4,3%, gia cầm tăng 31%.

Kinh tế trang trại phát triển, đã góp phần vào việc sản xuất hàng hóa và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Công tác phòng tránh thiên tai được chú trọng, vì vậy thiệt hại có phần giảm. Công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường, các ngành chức năng thường xuyên bám sát địa bàn, phối hợp tổ chức các đợt truy quét ngăn chặn các vụ phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp. Các đơn vị đã tổ chức trồng mới được 2.063,12 ha rừng; khoanh nuôi bảo vệ rừng được 13.511 ha. Giải quyết cơ bản tình trạng dân cư sống rải rác trong vùng đất lâm nghiệp.

Hoàn thành công tác lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2010 - 2015. Đã quy hoạch đất định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 33 của Chính phủ. Thực hiện đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, kết quả, có 90% số hộ dân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 95% tổng diện tích đất nông nghiệp do huyện quản lý. Xây dựng kế hoạch hành động bảo vệ môi trường của huyện giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH PHƯỚC
THƯ VIỆN

b) Công nghiệp - Xây dựng:

Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm là 17,9%, giá trị sản xuất tăng gần 2 lần so với đầu nhiệm kỳ. Hoàn thành quy hoạch khu công nghiệp Đức Liễu, diện tích 45 ha, hiện có nhà máy Liên doanh chế biến tinh bột mì đang hoạt động. Ngoài ra, UBND tỉnh đã triển khai dự án xây dựng Nhà máy sản xuất Bio - Ethanol nhiên liệu với diện tích 37 ha tại xã Minh Hưng và đang lập thủ tục xây dựng 01 khu công nghiệp với diện tích 120 ha.

Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư thông qua các chương trình, dự án, xây dựng trung tâm hành chính các xã. Nhiều tuyến đường và cầu đã được nâng cấp và làm mới, đường vào trung tâm 16/16 xã, thị trấn được thâm nhập nhựa, 100% thôn có đường sỏi đỏ, một số thôn có đường nhựa. Đã khởi công dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 14 đoạn Đồng Xoài - Cây Chanh.

Hoạt động vận tải đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách. Khối lượng vận chuyển hành khách tăng gần 1,5 lần so với đầu nhiệm kỳ, tốc độ tăng bình quân hàng năm 10,1%; vận chuyển hàng hoá tăng 1,8 lần, tốc độ tăng bình quân hàng năm 14,4%.

Hệ thống lưới điện nông thôn được đầu tư xây dựng rộng khắp đến vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt

khó khăn, phục vụ tốt hơn nhu cầu điện sản xuất và sinh hoạt của người dân. Tỷ lệ hộ sử dụng điện trong toàn huyện đạt 85,7%, vượt 0,7% so với chỉ tiêu đề ra.

c) Thương mại - dịch vụ:

Hoạt động Thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển nhanh. Tốc độ tăng trưởng bình quân là 16,9%/ năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng gấp 1,9 lần so với đầu nhiệm kỳ. Xây dựng mới 03 chợ xã, hiện nay 13/16 xã có chợ, đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, mua bán hàng hóa của người dân và nhu cầu phát triển kinh tế của huyện. Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng hóa, kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, nhất là trong dịp lễ, tết, các đợt cao điểm, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.

d) Tài chính - tín dụng:

Thu ngân sách nhà nước bình quân hàng năm tăng 21,2%, tăng gấp 2,6 lần so với năm 2006, bằng 144,66% chỉ tiêu nghị quyết. Tổng chi ngân sách nhà nước bình quân hàng năm tăng 14,4%, trong đó chi cho đầu tư phát triển chiếm 21,30% trên tổng chi ngân sách, tăng chi cho an sinh xã hội. Kho bạc Nhà nước làm tốt công tác kiểm soát thu, chi ngân sách, giải ngân vốn kịp thời cho các chương trình mục tiêu đầu tư trên địa bàn, đồng thời đảm bảo yêu cầu thanh

toán cho các đơn vị giao dịch. Các đợt phát hành trái phiếu, công trái đều đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao.

Hoạt động tín dụng ngày càng có hiệu quả, đã khai thác tốt các nguồn vốn nhàn rỗi của các tổ chức kinh tế và trong nhân dân, cơ bản đáp ứng nguồn vốn cho vay đối với các doanh nghiệp và nhân dân để phát triển sản xuất, kinh doanh. Tổng dư nợ Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn tăng 2,5 lần so với đầu nhiệm kỳ, duy trì nợ quá hạn ở mức cho phép. Mở 01 Chi nhánh Ngân hàng Công thương đã đi vào hoạt động. Ngân hàng chính sách xã hội thực hiện tốt chương trình cho hộ nghèo vay vốn, doanh số cho vay hàng năm đều đạt kế hoạch đề ra.

2/ Hạn chế, yếu kém:

Kinh tế phát triển chưa toàn diện, thiếu vững chắc, chưa khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương. Việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm, khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp chưa cao. Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất còn hạn chế, phần lớn các hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả. Công tác dự báo để xây dựng một số chỉ tiêu kinh tế chưa thật sự sát với thực tế, chưa xây dựng được lộ trình cụ thể để triển khai thực hiện công tác quy hoạch ổn định dân cư, quy hoạch vùng sản xuất, cụm công nghiệp, nên trong thời gian qua lĩnh vực này thực hiện còn

chậm. Kết cấu hạ tầng tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế của huyện, thu hút đầu tư chưa nhiều.

Công tác quản lý bảo vệ rừng còn nhiều bất cập và yếu kém. Sự phối hợp giữa ngành kiểm lâm, UBND các xã có rừng và chủ rừng chưa chặt chẽ, trách nhiệm chưa cao, gây thiệt hại lớn về tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp. Việc sử dụng đất lâm nghiệp sau thu hồi kém hiệu quả. Công tác kiểm tra về tài nguyên, thanh tra về môi trường chưa thường xuyên, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra, nhất là ở các khu vực chợ, khu vực đông dân cư nhưng chưa có biện pháp xử lý nghiêm. Công tác quản lý thị trường có lúc chưa chặt chẽ, vẫn còn hiện tượng gian lận thương mại; chưa đầu tư phát triển được các loại hình dịch vụ, du lịch, chưa đáp ứng được nhu cầu vay vốn của nhân dân.

II. VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI, KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

1/ Thành tựu:

Văn hóa - xã hội và Khoa học công nghệ tiếp tục phát triển, góp phần từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống.

a) Giáo dục - Đào tạo:

Giáo dục - Đào tạo có chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao dân trí, phục vụ phát triển kinh tế

- xã hội của huyện. Quy mô và mạng lưới trường lớp phát triển mạnh, số lượng trường tăng 1,2 lần, giáo viên tăng 1,6 lần so với đầu nhiệm kỳ. Chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học từng bước được nâng lên. Tỷ lệ giáo viên giỏi, học sinh giỏi của các cấp học đều tăng năm sau cao hơn năm trước. Huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt trên 95%, trẻ 6-14 tuổi ra lớp đạt 97,66%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được đầu tư. Hàng năm xây dựng mới phòng học theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa. Đã khắc phục được tình trạng học ca 3, giảm phòng học tạm, phòng mượn. Hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn quốc gia về phổ cập THCS cấp huyện. Đội ngũ quản lý giáo dục được sắp xếp, chọn lọc, tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn về nghiệp vụ chuyên môn của giáo viên ngày càng tăng. Chất lượng giáo dục Trung học phổ thông, giáo dục bổ túc văn hóa và dạy nghề có chuyển biến tích cực, cùng với việc quan tâm đầu tư cơ sở vật chất ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu dạy và học của người dân trong huyện.

b) Chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố từ huyện đến cơ sở. Chất lượng các dịch vụ y tế ngày càng được nâng lên. Công tác khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền kết hợp y học hiện

đại có hiệu quả. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai đồng bộ. Công tác phòng, chống sốt rét đạt mục tiêu 3 giảm. Công tác phòng, chống dịch bệnh nói chung và bệnh xã hội nói riêng được quan tâm triển khai tốt. Tăng cường công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân. Đội ngũ cán bộ y tế tăng 1,67 lần so với đầu nhiệm kỳ, tỷ lệ 03 bác sỹ/1 vạn dân, dự kiến cuối năm 2010 có 81,25% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (vượt chỉ tiêu đề ra). Trang thiết bị y tế từ huyện đến cơ sở được tăng cường, đầu tư, đã góp phần khám và điều trị bệnh kịp thời, tỷ lệ tử vong giảm. Đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng 2 phòng khám khu vực tại xã Đức Liễu và Thống Nhất. Xây dựng mới Bệnh viện đa khoa huyện với quy mô 120 giường bệnh.

Công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình có chuyển biến tích cực và đạt các chỉ tiêu đề ra. Tỷ suất sinh giảm 0,7%o mỗi năm; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống còn 1,48% vào năm 2010, dân số tăng cơ học giảm dần, bình quân hàng năm giảm 0,46%; tỷ lệ người sinh con thứ 3 trở lên hàng năm giảm từ 1- 1,5%.

c) Hoạt động Văn hóa, thông tin, truyền thanh:

Hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của người dân. Các thiết chế văn hóa,

thể thao được đầu tư, toàn huyện có 64 nhà văn hóa cộng đồng, 04 nhà văn hóa cấp xã và 01 Trung tâm văn hoá - thể thao cấp huyện. Trên 90% thôn, ấp có mặt bằng tập thể dục - thể thao và sinh hoạt văn hóa, 100% xã, thị trấn, thôn, ấp có trạm và cụm truyền thanh.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ngày càng đi vào chiều sâu. Hàng năm có từ 60 - 65% khu dân cư tiên tiến, văn hóa; 90% số hộ gia đình đạt "Gia đình văn hóa", trên 98% cơ quan đạt tiêu chuẩn "Văn minh - an toàn - sạch đẹp". Phong trào thể dục, thể thao ngày càng phát triển sâu rộng, số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên chiếm 17% dân số toàn huyện. Hàng năm tổ chức nhiều giải thi đấu thể thao ở cấp huyện và tham gia các giải thể thao, các hội thi do tỉnh tổ chức đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Chương trình phát thanh tiếng S'tiêng trong vùng đồng bào dân tộc đã bắt đầu mang lại hiệu quả. Đầu tư trang thiết bị cho đài huyện ngày càng đáp ứng tốt hơn công tác truyền thanh; chất lượng tin, bài được nâng lên.

d) Khoa học - công nghệ:

Công tác phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật và chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và đời sống đã được chú trọng

và mang lại hiệu quả kinh tế nhất định. Triển khai cho các cơ quan hành chính nhà nước áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9000:2008 (ISO hành chính công). Thực hiện dự án đưa công nghệ thông tin đến vùng sâu, vùng xa.

Ngành Bưu chính - Viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương và nhu cầu của nhân dân. Toàn huyện có 15 điểm đại lý bưu điện và 15.242 máy điện thoại cố định, đạt 11 máy/100 dân, vượt 37% so với chỉ tiêu đề ra.

e) Các chính sách - xã hội:

Các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng được quan tâm chăm sóc, đến nay các hộ gia đình chính sách đều có nhà cấp bốn trở lên, đời sống vật chất, tinh thần được nâng lên rõ rệt. Hàng năm, từ nhiều nguồn kinh phí huyện đã tổ chức thăm và tặng quà cho gia đình chính sách, hộ nghèo nhân dịp lễ, tết Nguyên đán. Quan tâm tu sửa nghĩa trang liệt sỹ huyện, quy tập mộ liệt sỹ, hiện nay có 05/16 xã có nhà bia tưởng niệm. Giải quyết cơ bản chính sách còn tồn đọng sau chiến tranh.

Thực hiện có hiệu quả chương trình xóa đói giảm nghèo, tỷ lệ hộ nghèo đến nay chiếm 8,2% (chuẩn mới), giảm 3,88% so với đầu nhiệm kỳ. Xây dựng và sửa chữa nhà tình thương, nhà Đại đoàn kết

được 477 căn. Giải quyết việc làm cho 4.680 người, trong đó, lao động nông thôn là 1.186 người; xuất khẩu lao động đi các nước 29 lao động. Công tác đào tạo nghề từng bước đã gắn với thị trường lao động, đã mở được 47 lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn, với 1.356 học viên, mở 75 khóa thi cấp giấy phép lái xe mô tô 2 bánh cho 4.707 người.

Bảo hiểm xã hội huyện đã thu và chi đúng theo chế độ; phát triển bảo hiểm y tế tự nguyện, thực hiện sự chia sẻ trong xã hội đối với vấn đề khám, chữa bệnh. Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em được quan tâm thông qua việc cấp thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi, tổ chức khám chữa bệnh, đưa đi phẫu thuật, điều trị cho trẻ em, cấp các thiết bị hỗ trợ trẻ em khuyết tật..., tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm xuống còn 17,8% . Vận động quỹ bảo trợ trẻ em hàng năm đều đạt chỉ tiêu đề ra.

f) Công tác dân tộc, tôn giáo:

Công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm, Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động và lãnh đạo triển khai thực hiện, trong đó, quan tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia, đã tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào đầu tư phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, phấn đấu vươn lên ổn định cuộc sống.

Tổ chức thực hiện chương trình 134, hỗ trợ nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số đạt 100% kế hoạch; hỗ trợ nhà ở đạt 91,4% kế hoạch; hỗ trợ đất sản xuất đạt 51,41% kế hoạch. Đã quy hoạch 02 dự án định canh định cư cho đồng bào dân tộc theo quyết định 33 của Chính phủ. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, lập hồ sơ và giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến tôn giáo theo quy định của pháp luật. Nhìn chung, hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, đa số các chức sắc, chức việc đã phát huy vai trò của mình trong việc vận động các tín đồ tôn giáo chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, hoạt động theo phương châm "Tốt đời - đẹp đạo", tham gia tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2/ Hạn chế, yếu kém:

Hiệu quả giáo dục bậc tiểu học ở một số trường vùng sâu, vùng xa chưa cao, chậm đổi mới phương pháp dạy học. Việc hướng nghiệp, dạy nghề cho học sinh phổ thông còn hạn chế, kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi đạt thấp, phổ cập Trung học cơ sở ở một số xã chưa thực sự bền vững, chỉ tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia chưa đạt. Hoạt

động của trung tâm học tập cộng đồng hiệu quả chưa cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục. Giáo viên là người đồng bào dân tộc thiểu số chưa được đào tạo nhiều.

Số lượng bác sỹ công tác tại trạm y tế chưa đạt chỉ tiêu đề ra; cơ sở vật chất, trang thiết bị ở một số trạm y tế chưa đạt chuẩn quốc gia; đầu tư kinh phí cho các hoạt động y tế còn thấp; vệ sinh an toàn thực phẩm chưa đảm bảo, ý thức phòng bệnh của một bộ phận người dân chưa cao. Công tác y học cổ truyền chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác truyền thông dân số còn hạn chế, một số cán bộ dân số ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tỷ lệ giảm sinh chưa bền vững, chất lượng dân số thấp. Tỷ lệ người sinh con thứ ba trở lên vẫn còn cao, thậm chí có cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3.

Chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" chưa cao, có nơi còn chạy theo thành tích; xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao chưa nhiều. Xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu văn hóa, thể thao chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Hoạt động của một số nhà văn hóa cộng đồng hiệu quả thấp. Công tác quản lý về văn hóa, công tác bảo tồn bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số còn hạn chế. Bên cạnh

đó một số tập tục lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc chưa được bãi bỏ. Truyền thanh vẫn chưa phủ sóng được đến toàn huyện, chưa xây dựng được chương trình truyền thanh ở cấp xã, thị trấn. Cán bộ chuyên trách về lĩnh vực thông tin và truyền thông còn thiếu.

Kết quả giảm nghèo chưa vững chắc, nhất là vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc. Việc bình xét hộ nghèo ở một số địa phương chưa công khai, dân chủ. Quyền trẻ em bị xâm hại trong thời gian qua có chiều hướng gia tăng. Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đến việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân tộc, tôn giáo, đặc biệt là công tác quản lý nhà nước về tôn giáo nên tình trạng xây dựng, cơi nới cơ sở thờ tự trái phép vẫn còn xảy ra ở một số xã. Cán bộ phụ trách công tác dân tộc - tôn giáo ở các xã, thị trấn chưa được đào tạo nhiều, năng lực còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm.

III. QUỐC PHÒNG - AN NINH, NỘI CHÍNH:

1/ Thành tựu:

Tổ chức triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương về chiến lược an ninh quốc gia, chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chú trọng cải cách tư pháp và thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc

thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng - an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

a) Quốc phòng - an ninh:

Quốc phòng - an ninh được tăng cường và giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Xây dựng lực lượng vũ trang của huyện theo hướng vững mạnh toàn diện. Tập trung lãnh đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. Thực hiện chương trình đột phá của Huyện ủy về "Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới". kết quả, tỷ lệ dân quân, tự vệ chiếm 1,7% so với dân số, trong đó đảng viên chiếm 12,13% (NQ 13%), đoàn viên chiếm 44,06%. Công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu, đảm bảo tỷ lệ đảng viên nhập ngũ trên 2,5%, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", chương trình mục tiêu "5 giảm" được phát động sâu rộng trong nhân dân, số vụ phạm pháp hình sự giảm 53,38% so với nhiệm kỳ trước. Thực hiện chương trình đột phá của huyện về "Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với việc xây dựng và hoạt động

có hiệu quả tổ an ninh nhân dân và các tổ tự quản tại địa phương", việc xây dựng Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự, tổ an ninh nhân dân, tổ thanh niên xung kích hoạt động có hiệu quả đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

b) Công tác nội chính:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm. Phương pháp và hình thức tuyên truyền có nhiều đổi mới, kết quả đã tuyên truyền 1.015 đợt với 131.710 lượt người tham dự. Qua công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đã từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

Tích cực thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Chiến lược cải cách tư pháp", từ đó sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và giám sát của cơ quan dân cử đối với hoạt động của cơ quan tư pháp ngày càng được tăng cường. Công tác điều tra, truy tố, xét xử ngày càng tốt hơn, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đạt kết quả cao, không để xảy ra tình trạng oan sai. Toà án đã từng bước nâng cao chất lượng xét xử, việc tranh tụng tại phiên tòa được Toà án đảm bảo thực hiện theo tinh thần cải cách tư pháp. Việc kiện toàn đội ngũ cán bộ tư pháp được quan tâm, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc từng bước được đầu tư xây dựng.

Công tác thi hành án dân sự có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, giải thích, đồng thời tích cực thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo từ huyện đến cơ sở, từ khâu ban hành văn bản chỉ đạo đến khâu phân công trách nhiệm lãnh đạo huyện trực tiếp dân được thực hiện nghiêm túc. Kết quả, UBND huyện đã giải quyết 96,47% số đơn thuộc thẩm quyền, tổ hoà giải cơ sở đã hoà giải thành 73,6% đơn các loại. Triển khai 17 cuộc thanh tra, qua thanh tra đã phát hiện, chấn chỉnh khắc phục những thiếu sót và xử lý nghiêm những vi phạm.

2/ Hạn chế yếu kém:

Chất lượng công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong nhân dân và công tác huấn luyện lực lượng dân quân, tự vệ chưa cao. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân, tự vệ chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Đơn thư khiếu kiện vượt cấp, tình trạng khiếu kiện đông người có liên quan đến cưỡng chế, thu hồi đất lâm nghiệp, thực hiện dự án phát triển kinh tế - quốc phòng còn diễn biến phức tạp, tình trạng chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng vẫn còn xảy ra.

Sự phối hợp giữa các cơ quan tư pháp trong hoạt động tố tụng có lúc chưa kịp thời và đồng bộ

nên việc giải quyết một số vụ việc còn kéo dài. Công tác quản lý cư trú, quản lý địa bàn có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu "5 giảm" tuy được kiềm chế và giảm ở một số mặt nhưng vẫn còn phức tạp.

IV. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ:

1/ Thành tựu:

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được tăng cường, đạt được kết quả khả quan cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân đã có chuyển biến, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng bộ.

a) Công tác xây dựng Đảng:

Công tác chính trị tư tưởng được chú trọng, việc tổ chức nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên được chú trọng, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 88,38%. Công tác điều tra dư luận xã hội, tổ chức thông tin thời sự định kỳ, nói chuyện chuyên đề được duy trì. Thông tin nội bộ được cung cấp kịp thời phục vụ sinh hoạt chi bộ. Công tác giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử địa phương được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo. Phát hành

cuốn Kỷ yếu Ban chấp hành Đảng bộ huyện thời kỳ 1962 - 2008. Công tác bồi dưỡng chính trị, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ ngày càng được nâng cao về chất lượng và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện Cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*", coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập các chuyên đề về "Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" đạt 94%. Qua học tập, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc vận động ngày càng sâu sắc hơn. Việc giáo dục ý thức rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, tính kỷ luật, tinh thần đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo. Nhiều cơ quan, đơn vị đã xây dựng được tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, xây dựng kế hoạch "4 xây, 4 chống" gắn với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông", từ đó ý thức, trách nhiệm trước nhiệm vụ được phân công, thái độ, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức được nâng lên. Cuộc vận động đã và đang từng bước đi vào chiều sâu của cuộc sống, tạo động lực thúc đẩy các phong trào cách mạng ở địa phương, góp phần

quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Công tác tổ chức, cán bộ được củng cố và kiện toàn. Đến nay đã điều động, luân chuyển, tăng cường cán bộ là trưởng, phó các phòng, ban của huyện về giữ các chức vụ chủ chốt ở 13/16 xã, thị trấn. Thực hiện thí điểm nhất thể hóa chức danh Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch UBND xã Đường 10. Thực hiện Chương trình đột phá về "Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ giai đoạn 2007- 2010", đã có 307 cán bộ được đưa đi đào tạo ở các chuyên ngành khác nhau; 514 cán bộ được cử đi học Trung cấp và Cao cấp lý luận chính trị. Đến nay đã có 87,5% cán bộ thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý có trình độ đại học về chuyên môn, 87,5% có trình độ cao cấp lý luận chính trị trở lên; 86,3% trưởng, phó phòng, ban, ngành có trình độ đại học về chuyên môn, 100% có trình độ trung cấp lý luận chính trị; có 77,2% cán bộ chủ chốt cấp xã có trình độ trung cấp về chuyên môn, 77,1% có trình độ trung cấp lý luận chính trị (Nghị quyết ở lĩnh vực này là 100%). Tỷ lệ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số chiếm 11%.

Quan tâm củng cố tổ chức Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng,

gắn với chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương. Công tác đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên ngày càng chú trọng về mặt chất lượng và đảm bảo tính khách quan. Hiện có 49 cơ sở đảng và 2.366 đảng viên, tăng 04 cơ sở đảng so với đầu nhiệm kỳ. Kết nạp mới 668 đảng viên vượt 67% chỉ tiêu, trong đó đảng viên dân tộc thiểu số chiếm trên 23%. Đến nay, 100% thôn, 92,18% trường học, 62,5% trạm y tế có chi bộ, vượt 12,5% so với nghị quyết. Chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên được thực hiện đúng quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và UBKT các cấp đã được quan tâm. Hàng năm đều có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung kiểm tra toàn diện, từ đó có sự chuyển biến tích cực. Cấp ủy các cấp kiểm tra được 366 lượt tổ chức Đảng và 1.966 lượt đảng viên. Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp đã giám sát 91 lượt tổ chức Đảng và 245 lượt đảng viên, trong đó, giám sát chuyên đề 20 tổ chức Đảng và 31 đảng viên. Nội dung giám sát việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. UBKT các cấp đã kiểm tra 01 tổ chức Đảng cấp dưới và 22 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Xử lý kỷ luật 01 tổ

chức Đảng và 103 đảng viên vi phạm, giảm 33,97% so với nhiệm kỳ IV. Tiếp nhận và giải quyết 49 đơn tố cáo có liên quan đến đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền về vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận được nâng lên. Công tác dân vận đã bám sát nghị quyết của Đảng để tập trung tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Vai trò tham mưu của hệ thống dân vận được phát huy. Các tổ công tác củng cố hệ thống chính trị cơ sở luôn bán sát địa bàn, tập trung nắm tình hình quần chúng ở các xã có thực hiện cưỡng chế thu hồi đất lâm nghiệp bị xâm canh trái phép, vùng đồng bào dân tộc, vùng có đạo. Chất lượng các phong trào vận động quần chúng, nhất là phong trào thi đua "dân vận khéo" được nhân rộng.

b) Công tác xây dựng chính quyền:

HĐND hai cấp ngày càng thực hiện có hiệu quả chức năng quyết định và giám sát theo luật định. Công tác tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát, tổ chức kỳ họp cũng như công tác phối hợp hoạt động giữa HĐND,

UBND và UBMTTQ từng bước được cải tiến và có hiệu quả hơn. Lãnh đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII trên địa bàn; bầu cử bổ sung đại biểu HĐND và các chức danh chủ chốt ở các xã chia tách và thành lập mới đúng luật định.

Bộ máy chính quyền hai cấp từng bước được củng cố, kiện toàn, hoạt động ngày càng có hiệu quả hơn. Thành lập mới 03 đơn vị hành chính; các phòng, ban trực thuộc huyện được sắp xếp tinh gọn theo Nghị định 14/2008/NĐ-CP của Chính phủ. Công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "Một cửa" và "Một cửa liên thông" đã có chuyển biến tích cực, nhất là sau khi thực hiện Chương trình đột phá của huyện về "Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính và giải pháp thực hiện có hiệu quả cơ chế "một cửa", nâng cao năng lực giải quyết đơn thư khiếu nại - tố cáo gắn với việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước chính quyền huyện, xã" thì việc tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ ngày càng được cải tiến, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm phiền hà cho tổ chức và công dân khi có yêu cầu giải quyết công việc, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Đồng thời, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật cũng như ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, tạo lòng tin của nhân

dân vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền địa phương.Việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân ngày càng được chấn chỉnh tốt hơn và kịp thời hơn.

Tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí, gắn với Cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*", từ đó tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương; công khai minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc nghề nghiệp và triển khai việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức. Chỉ đạo tập trung thanh, kiểm tra ở các lĩnh vực quan trọng dễ xảy ra vi phạm như: Quản lý, sử dụng đất đai, ngân sách Nhà nước, tài sản công, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý bảo vệ rừng. UBND huyện đã tiến hành các cuộc thanh tra trách nhiệm đối với UBND cấp xã, thanh tra qua đơn thư phản ảnh của nhân dân, báo đài. Qua thanh,

kiểm tra đã phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, đồng thời xử lý 5 tập thể và 18 cá nhân vi phạm.

c) Công tác xây dựng Mặt trận và các đoàn thể:

Mặt trận và các đoàn thể phát huy vai trò nòng cốt trong việc tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương, tăng cường công tác cơ sở với phương châm gần dân, sát dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, tình hình dân tộc, hoạt động của các tôn giáo, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo công tác vận động quần chúng.

Hệ thống tổ chức các đoàn thể chính trị - xã hội tăng về số lượng, chất lượng hoạt động từng bước được nâng lên, nhất là sau khi thực hiện Chương trình đột phá của huyện về "Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng" thì các tổ chức đoàn thể được củng cố và hoạt động ngày càng có hiệu quả hơn, đã thu hút 69,9% quần chúng tham gia các tổ chức đoàn thể chính trị. Triển khai thực hiện đề án về "Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư"; đề án "Xây dựng lực lượng nòng cốt trong vùng đồng bào dân tộc, vùng có đạo".